

Ngày 30/06/2025	11,650 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.3%	-13.1%	54.9%

	Q2/25	
ROE	-63.9%	+/- YoY ▼ 38.4%

	Q2/25		
DT thuần	558	QoQ ▼ 118 ▼ 17.5%	YoY ▼ 249 ▼ 30.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,233	YoY ▼ 90.0 ▼ 6.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	71.9	QoQ ▲ 10.6 ▲ 17.4%	YoY ▲ 120 ▲ 251%
	tỷ VNĐ		

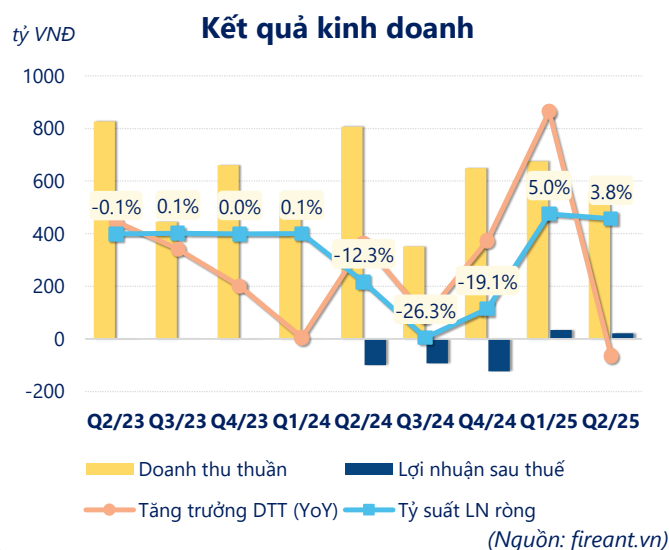
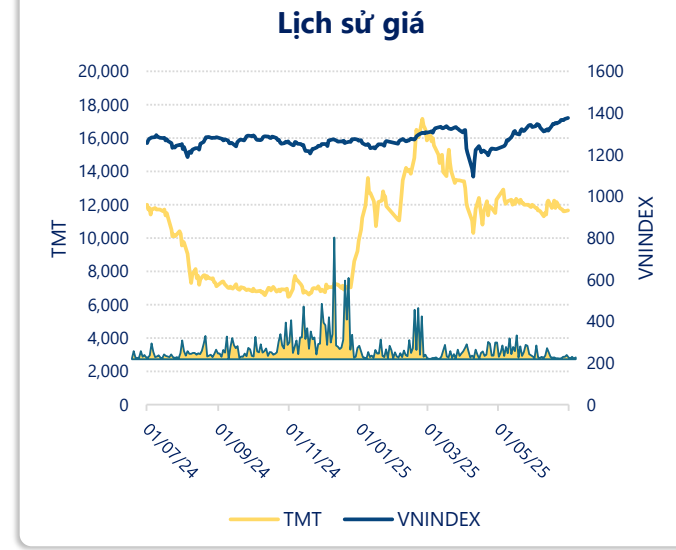
	6T 2025	
LN gộp	133	YoY ▲ 123 ▲ 1280%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	25.0	QoQ ▼ 8.50 ▼ 25.3%	YoY ▲ 126 ▲ 125%
	tỷ VNĐ		

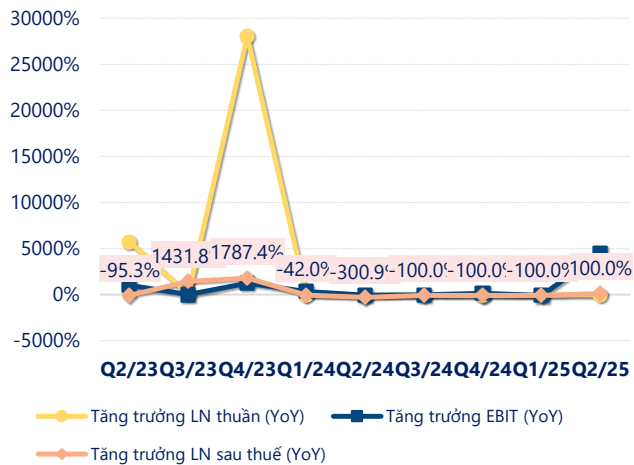
	6T 2025	
LN thuần	58.5	YoY ▲ 160 ▲ 158%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	21.2	QoQ ▼ 12.6 ▼ 37.4%	YoY ▲ 120 ▲ 121%
	tỷ VNĐ		

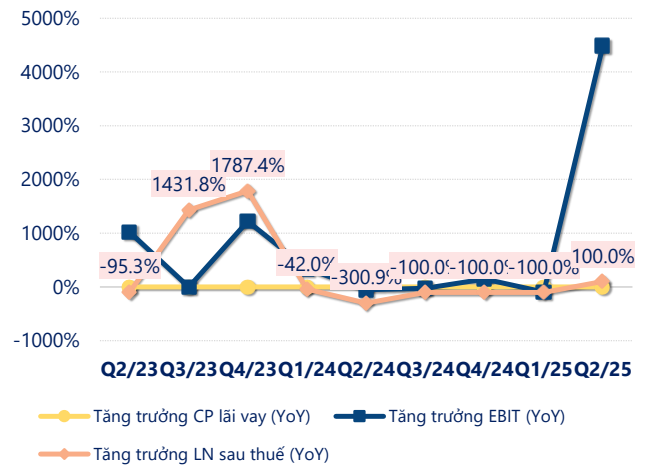
	6T 2025	
LN sau thuế	54.9	YoY ▲ 154 ▲ 156%
	tỷ VNĐ	



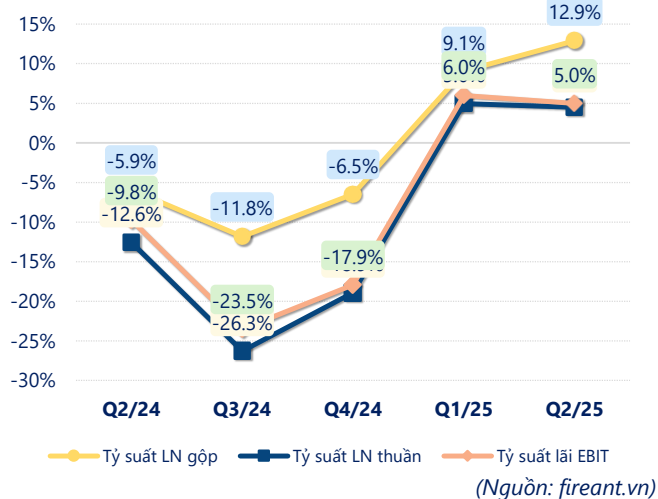
Tăng trưởng lợi nhuận



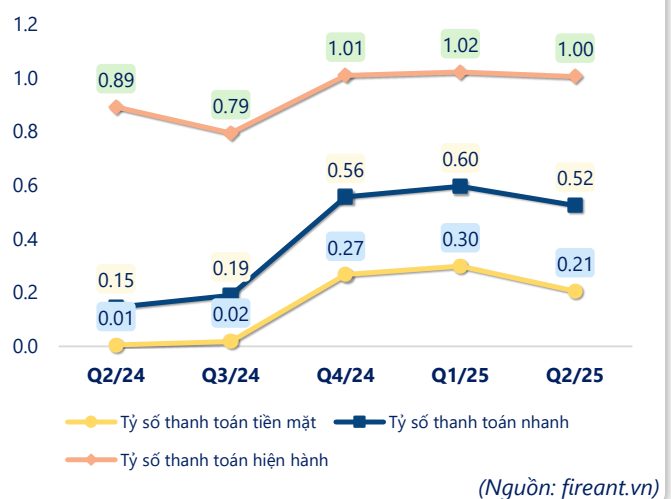
Tăng trưởng chi phí



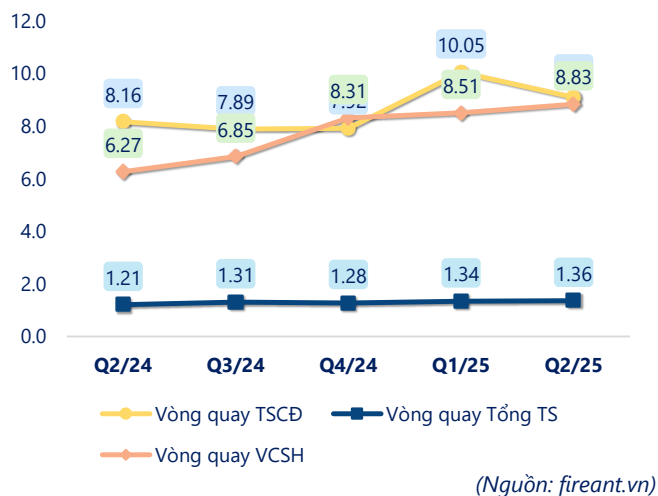
Tỷ suất lợi nhuận



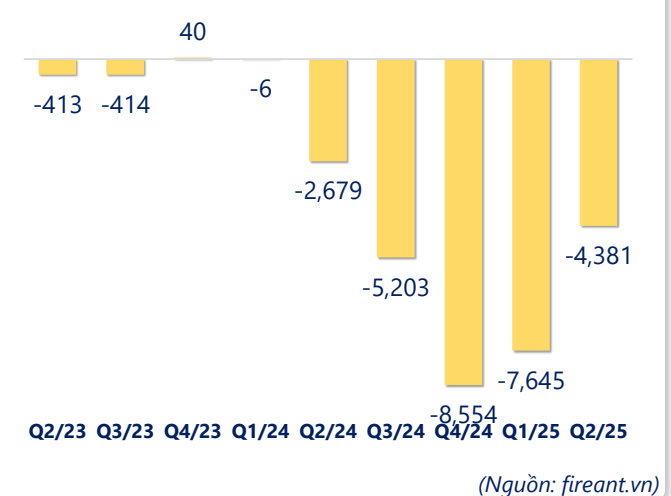
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	558	807	-30.9%	1,233	1,323	-6.8%
Giá vốn hàng bán	486	855	-43.2%	1,100	1,313	-16.2%
Lợi nhuận gộp	71.9	-47.6	251%	133	9.65	1280%
Doanh thu HĐTC	2.48	1.70	46.1%	3.06	2.00	53.3%
Chi phí TC	16.4	22.6	-27.5%	23.0	49.2	-53.2%
Chi phí lãi vay	6.40	21.2	-69.8%	13.0	47.9	-72.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	19.0	13.7	38.9%	27.7	28.9	-4.0%
Chi phí QLDN	14.0	19.1	-26.9%	27.0	34.1	-20.8%
LN thuần từ HĐKD	25.0	-101	125%	58.5	-101	158%
Lợi nhuận khác	-3.64	1.30	-380%	-3.37	2.10	-260%
LN trước thuế	21.4	-100	121%	55.2	-98.5	156%
Lợi nhuận sau thuế	21.2	-99.2	121%	54.9	-99.0	156%
LNST của CĐ cty mẹ	21.2	-99.2	121%	54.9	-98.9	156%

(Nguồn: fireant.vn)

